

Số : *3116* /QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày 28 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự án rà soát, điều chỉnh quy hoạch sản xuất mía
tỉnh Hòa Bình đến năm 2020, định hướng đến năm 2030**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng phát triển kinh tế - xã hội; Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Thông tư số 01/TT-BKHĐT ngày 09/02/2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn xác định mức chi phí cho lập, thẩm định và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu;

Căn cứ Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31/10/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu;

Căn cứ Quyết định số 1369/BNN-CBTTNS ngày 18/04/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, về việc phê duyệt Đề án phát triển mía đường đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 23/2011/QĐ-UBND ngày 31/10/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh, về việc Ban hành quy định về trình tự lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành, quy hoạch các sản phẩm chủ yếu trên địa bàn tỉnh Hòa Bình;

Căn cứ Quyết định số 222/QĐ-UBND, ngày 28/02/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chương trình, giải pháp chủ yếu phát triển các khu vực ngoài vùng động lực của tỉnh Hòa Bình đến năm 2015, định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định 1115/QĐ-UBND ngày 16/8/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh, phê duyệt Quy hoạch sản xuất mía giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1604/QĐ-UBND ngày 31/8/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững tỉnh Hòa Bình đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định 1639/QĐ-UBND ngày 30/08/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chương trình phát triển giống cây trồng, vật nuôi và thủy sản chất lượng cao phục vụ tái cơ cấu nông nghiệp tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2017-2025;

Căn cứ Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 18/1/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt đề cương và dự toán dự án rà soát, điều chỉnh quy hoạch sản xuất mía đến năm 2020, định hướng đến năm 2030,

Căn cứ Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 07-02-2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân bổ kinh phí thực hiện các dự án quy hoạch thuộc ngân sách tỉnh năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 2647/QĐ-UBND ngày 08-11-2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định dự án rà soát, điều chỉnh quy hoạch sản xuất mía tỉnh Hòa Bình đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 16/BC-HĐTD ngày 27 tháng 12 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án Rà soát, điều chỉnh quy hoạch sản xuất mía tỉnh Hòa Bình đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, như sau:

1. Sự cần thiết: Quy hoạch sản xuất mía giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020, được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1115/QĐ-UBND ngày 16/8/2012 (trong đó định hướng đến năm 2020 là 10.000 ha mía: mía nguyên liệu là 2800 ha, mía tím 3205 ha, mía trắng 3995 ha) đến nay đã kết thúc kỳ quy hoạch. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy về phương án di dời Công ty cổ phần mía đường Hòa Bình tại Thông báo số 1132/TB-TU ngày 30/3/2015, đến nay Công ty cổ phần mía đường Hòa Bình đã thực hiện việc di dời nhà máy đến xã Tân Mỹ, huyện Lạc Sơn. Với vị trí này thì vùng nguyên liệu tập trung ổn định được xác định 4600ha tại các xã huyện Lạc Sơn, Yên Thủy, Tân Lạc dẫn đến thay đổi vùng nguyên liệu mía. Mặt khác việc thực hiện chương trình ưu tiên “Nâng cao giá trị mía ăn tươi” thuộc đề án tái cơ

cấu ngành nông nghiệp theo hướng giá trị gia tăng và phát triển bền vững tỉnh Hòa Bình đến năm 2020, được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1604/QĐ-UBND ngày 31/8/2015 với nhiệm vụ ổn định diện tích 7,5 nghìn ha, tăng năng suất 72 tấn/ha vào năm 2020, nâng cao chất lượng mía trên cơ sở đồng bộ sản xuất, đẩy mạnh chế biến, hỗ trợ lưu thông và tiêu thụ là cần thiết phải quy hoạch các vùng sản xuất mía ăn tươi, tập trung gắn với chế biến tại các vùng có tiềm năng lợi thế. Do đó cần thiết phải rà soát, đánh giá việc thực hiện quy hoạch giai đoạn 2011-2015, lập điều chỉnh quy hoạch sản xuất mía đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

2. Tên dự án: Rà soát, điều chỉnh quy hoạch sản xuất mía tỉnh Hòa Bình đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

3. Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn các huyện trọng điểm Lạc Sơn, Tân Lạc, Yên Thủy, Đà Bắc và Lạc Thủy.

4. Cấp quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Đơn vị quản lý lập quy hoạch: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

6. Mục tiêu, quan điểm

a) Mục tiêu chung

Mía ăn tươi: Đáp ứng yêu cầu phát triển sản phẩm đặc sản của tỉnh, nâng cao giá trị tăng thêm trong sản xuất. Phát triển sản phẩm mía tím đặc sản, tập trung tại các huyện Cao Phong, Tân Lạc, Kim Bôi, Lạc Sơn.

Mía nguyên liệu: Xây dựng và ổn định vùng mía nguyên liệu tại các huyện Lạc Sơn, Yên Thủy, Tân Lạc, với năng suất, chất lượng cao, cạnh tranh về giá thành, đảm bảo cung ứng đủ nguyên liệu cho các nhà máy mía đường trong và ngoài tỉnh.

b) Mục tiêu cụ thể

* Đến năm 2020

Mía ăn tươi: Duy trì diện tích khoảng 6.500 ha (2.900 ha mía tím và 3.600 ha mía trắng ép nước) tại các huyện Cao Phong, Tân Lạc, Kim Bôi, Lạc Sơn.

Mía nguyên liệu: Bố trí khoảng 3000 ha, đảm bảo cung cấp đủ nguyên liệu cho Công ty mía đường Hòa Bình, với khối lượng 2.000 tấn mía cây/ngày (200.000 tấn mía cây/năm).

* Đến năm 2030

Mía ăn tươi: Duy trì diện tích khoảng 6.500 ha (2.900 ha mía tím và 3.600 ha mía trắng ép nước) tại các vùng trọng điểm mía ăn tươi của tỉnh.

Mía nguyên liệu: Bố trí khoảng 3500 ha, với khối lượng 3.000 tấn mía cây/ngày (300.000 tấn mía cây/năm).

c) Quan điểm: Quy hoạch phát triển sản xuất mía trong thời gian tới phải đảm bảo hiệu quả kinh tế cao cho người sản xuất (cao hơn cây trồng khác trên địa bàn). Trên cơ sở đó hình thành các vùng sản xuất mía tập trung, đảm bảo nguồn nguyên liệu ổn định cho Công ty mía đường Hòa Bình và phát triển mía ăn tươi đặc sản tại một số huyện trọng điểm.

Quy hoạch phát triển sản xuất mía phải đảm bảo tính liên vùng, kết nối các

điều kiện về cơ sở hạ tầng như giao thông, thủy lợi, điện...thuận tiện cho áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất (nhất là cơ giới hóa và tưới nước chủ động cho mía) và tiêu thụ sản phẩm.

Ưu tiên các vùng có điều kiện thổ nhưỡng thuận lợi phát triển mía ăn tươi, chú trọng phát triển thương hiệu mía tím của tỉnh. Đồng thời tăng cường chuyển đổi các loại cây trồng kém hiệu quả sang trồng mía nguyên liệu trên cơ sở tăng cường đầu tư hạ tầng kỹ thuật để nâng cao năng suất và hiệu quả sản xuất mía.

Phù hợp với quy hoạch tổng thể của ngành nông nghiệp và các quy hoạch khác trên cơ sở phát triển bền vững, phát huy tiềm năng, lợi thế trong và ngoài tỉnh trong điều kiện hội nhập.

7. Nội dung quy hoạch

7.1. Mía ăn tươi

Đến năm 2020: Tổng diện tích trồng mía ăn tươi khoảng 6.500 ha; Năng suất bình quân khoảng 145 tấn/ ha; Sản lượng đạt khoảng 942.500 tấn.

Đến năm 2030: Tổng diện tích trồng mía ăn tươi duy trì khoảng 6.500 ha; Năng suất bình quân khoảng 180 tấn/ ha; Sản lượng khoảng 1.170.000 tấn.

7.2. Mía nguyên liệu

Đến năm 2020: Tổng diện tích trồng mía nguyên liệu khoảng 3.000 ha; Năng suất bình quân khoảng 75tấn/ ha; Trữ đường bình quân: 11-12 CCS; Sản lượng khoảng 225.000 tấn.

Đến năm 2030: Tổng diện tích trồng mía nguyên liệu khoảng 3.500 ha; Năng suất bình quân khoảng 95tấn/ ha; Trữ đường bình quân: 12-13 CCS; Sản lượng khoảng 332.500 tấn.

7.3. Quy hoạch bố trí sử dụng đất phát triển sản xuất mía

Đề xuất bố trí quy hoạch sử dụng đất trồng mía trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, cụ thể như sau:

Biểu 1. Quy hoạch đất trồng mía tinh phân theo địa phương đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030

Đơn vị tính: Ha

STT	Địa điểm	Đến năm 2020	Đến năm 2030
	Tổng	9.500	10.000
1	TP. Hòa Bình	200	200
2	Kỳ Sơn	300	300
3	Lương Sơn	100	100
4	Cao Phong	2.500	2.500
5	Kim Bôi	800	800
6	Tân Lạc	1.800	2.000
7	Lạc Sơn	2100	2300
8	Yên Thủy	1.700	1.800

Biểu 2. Quy hoạch đất trồng mía nguyên liệu tinh phân theo địa phương đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030

Đơn vị tính: Ha

STT	Địa điểm	Đến năm 2020	Đến năm 2030
	Tổng	3.000	3.500
1	Tân Lạc	800	1.000

2	Lac Sơn	1300	1.500
3	Yên Thủy	900	1.000

Biểu 3. Quy hoạch đất trồng mía ăn tươi tỉnh Hoà Bình phân theo địa phương đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030

Đơn vị tính: Ha

STT	Địa điểm	Đến năm 2020	Đến năm 2030
	Tổng	6.500	6.500
1	TP. Hoà Bình	200	200
2	Kỳ Sơn	300	300
3	Lương Sơn	100	100
4	Cao Phong	2.500	2.500
5	Kim Bôi	800	800
6	Tân Lạc	1.000	1.000
7	Lac Sơn	800	800
8	Yên Thủy	800	800

8. Các giải pháp thực hiện quy hoạch

8.1. Giải pháp về khoa học công nghệ

a) Giống mía: Chú trọng đầu tư xây dựng và mở rộng các cơ sở nhân giống mía của Trung tâm giống cây trồng, vật nuôi và thủy sản; Công ty cổ phần mía đường Hoà Bình. Phân đầu đến năm 2025 sử dụng 100% giống mía (cả mía ăn tươi và mía nguyên liệu) được nhân giống bằng phương pháp cấy mô tế bào.

b) Công tác khuyến nông

Quản triệt các hộ nông dân thực hiện nghiêm túc quy trình canh tác mía theo hướng dẫn của cán bộ kỹ thuật; khuyến khích tạo điều kiện để các số hộ có điều kiện áp dụng kỹ thuật canh tác tiên tiến, nhằm tạo đột biến về năng suất và hiệu quả kinh tế trong sản xuất mía.

Tiếp tục hợp tác với các cơ quan nghiên cứu khoa học và tham gia các dự án hỗ trợ khoa học kỹ thuật của các tổ chức trong và ngoài nước để chuyển giao những tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất, chế biến mía.

c) Công tác thủy lợi

Tăng diện tích tưới nước chủ động cho mía, trên cơ sở khai thác triệt để các nguồn nước hiện có trên địa bàn như nước khe suối, nước giếng khoan...

Phân đầu tưới tiêu chủ động đối với mía ruộng là 100% diện tích và khoảng 70% đối với mía đồi.

d) Cơ giới hóa sản xuất mía

Đến năm 2020 phân đầu 100% diện tích mía ruộng và 70% mía đồi được làm đất bằng cơ giới, đảm bảo kỹ thuật.

Trong chăm sóc, đến năm 2020 phân đầu 100% diện tích mía tập trung được cơ giới hóa các khâu phun thuốc bảo vệ thực vật và tưới nước.

Phân đầu thực hiện thu hoạch bằng máy trên diện tích mía nguyên liệu tập trung là 50% (đến năm 2020) và 100% (đến năm 2030).

8.2. Giải pháp về cơ chế, chính sách

Ưu tiên các hộ nông dân tích tụ, tập trung ruộng đất thông qua dồn điền, đổi thửa, thu hút các doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất mía với quy mô lớn.

Tiếp tục ưu tiên chuyển đổi đất cây hàng năm kém hiệu quả sang trồng mía

đặc biệt là diện tích đất lúa một vụ; Khuyến khích nông dân tham gia cánh đồng mẫu lớn.

Tiếp tục thực hiện Chính sách ưu tiên về tín dụng, khuyến khích áp dụng cơ giới hóa trong sản xuất mía, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

8.3. Giải pháp tổ chức lại sản xuất

Đối với mía nguyên liệu: Thành lập nhóm, tổ hợp tác sản xuất mía tại các xã, tăng cường mối quan hệ trong sản xuất, tiêu thụ mía nguyên liệu; Xác định rõ trách nhiệm, sự phối hợp và hỗ trợ lẫn nhau giữa Công ty cổ phần mía đường Hòa Bình, các địa phương và người trồng mía, đảm bảo phát triển sản xuất ổn định lâu dài.

Đối với mía ăn tươi: Thành lập các hợp tác xã sản xuất và tiêu thụ mía, đẩy mạnh hoạt động của hiệp hội mía tím tỉnh Hòa Bình, đảm bảo gắn kết người trồng mía trong chuỗi sản xuất và tiêu thụ mía.

8.4. Giải pháp về đầu tư hệ thống hạ tầng kỹ thuật

Đầu tư xây dựng phát triển và khai thác hệ thống thủy lợi tới từng vùng, địa bàn; hoàn thiện hệ thống giao thông trong vùng mía nguyên liệu.

Đầu tư xây dựng hệ thống kho bãi tập kết, chợ vật tư, nông sản cho cây mía tại các vùng mía tập trung.

Đầu tư xây dựng, nâng cấp hệ thống các cơ sở nhân giống và cung ứng giống mía phục vụ sản xuất.v.v.

8.5. Giải pháp về thị trường tiêu thụ sản phẩm

Đối với mía nguyên liệu: Công ty mía đường Hòa Bình và các Công ty mía khu vực lân cận thu mua sản phẩm cho người trồng mía thông qua hợp đồng cung cấp nguyên liệu với giá hợp lý.

Đối với mía ăn tươi: Xây dựng chợ đầu mối nông sản ở các vùng sản xuất mía hàng hoá tập trung; Xây dựng các kênh thị trường thông qua các hội chợ, tiếp thị, quảng cáo, xúc tiến thương mại, liên doanh và hợp đồng tiêu thụ sản phẩm; Khuyến khích và tạo môi trường thuận lợi cho mọi thành phần kinh tế tham gia tìm kiếm thị trường, giới thiệu, quảng bá sản phẩm; Tích cực phát triển thương hiệu mía tím Hòa Bình; Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư sản xuất nước giải khát từ cây mía tím.

9. Vốn đầu tư và các dự án ưu tiên

9.1. Vốn đầu tư cho sản xuất mía

Tổng vốn đầu tư thực hiện quy hoạch: 11.334.524 triệu đồng, cụ thể:

TT	Hạng mục	Kinh phí (Triệu đồng)	Ghi chú
I	Tổng vốn đầu tư	11.334.524	
1	Vốn ngân sách	125.118	Chiếm 1,1 %
2	Vốn Công ty mía đường Hòa Bình	3.512.832	Chiếm 31 %

3	Vốn tự có của các hộ trồng mía	7.696.574	Chiếm 67,9 %
	<i>Trong đó</i>		
I.1	Giai đoạn đến năm 2020	1.781.108	
1	Đầu tư xây dựng hạ tầng (Cải tạo đồng ruộng, xây dựng hệ thống giao thông thủy lợi nội đồng, dồn điền đổi thửa...)	42.418	
2	Đầu tư, hỗ trợ sản xuất	1.738.690	
I.2	Giai đoạn 2021 đến 2030	9.553.416	
1	Đầu tư Xây dựng cơ bản (Cải tạo đồng ruộng, dồn điền đổi thửa)	43.250	
2	Đầu tư, hỗ trợ sản xuất	9.510.166	

9.2. Các dự án ưu tiên đầu tư

Dự án xây dựng vùng sản xuất mía nguyên liệu tập trung tại các huyện Lạc Sơn, Tân Lạc và Yên Thủy: Tổng diện tích khoảng 1.740 ha, trong đó huyện Tân Lạc 340 ha, huyện Lạc Sơn 700 ha, huyện Yên Thủy 700 ha. Vốn hỗ trợ ước tính khoảng 26.100 triệu đồng.

Dự án đầu tư phát triển thương hiệu cây mía tím Hòa Bình tại các huyện: Cao Phong, Tân Lạc, Lạc Sơn, Yên Thủy và Kim Bôi. Tổng diện tích khoảng 1.760 ha, trong đó huyện Cao Phong 480 ha, huyện Tân Lạc 350 ha, huyện Lạc Sơn 380 ha, huyện Yên Thủy 350 ha, huyện Kim Bôi 200 ha. Vốn hỗ trợ ước tính khoảng 26.400 triệu đồng.

10. Tổ chức thực hiện

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm thực hiện công bố công khai quy hoạch này đến các Sở, Ban, ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan để tổ chức triển khai thực hiện quy hoạch hiệu quả; chủ trì việc theo dõi, đôn đốc thực hiện công tác quy hoạch; hàng năm tổng hợp kết quả thực hiện quy hoạch báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Các Sở, Ban, ngành xây dựng các cơ chế, chính sách...theo chức năng nhiệm vụ được giao để tổ chức thực hiện.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 1115/QĐ-UBND ngày 16/8/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch sản xuất mía giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020 tỉnh Hòa Bình.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông, Xây dựng, Công thương, Giao thông vận tải; Trưởng Ban Dân tộc; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./v

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ NN&PTNT;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Kho bạc NN Hoà Bình;
- Chánh, Phó VP/UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NNTN (D34).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Dũng